

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaflex®-11 FC+

CHẤT KẾT DÍNH ĐA NĂNG



MÔ TẢ

Sikaflex®-11 FC+ là chất trám khe và kết dính đa năng một thành phần với độ sệt cao, không bị chảy xệ, không chứa dung môi.

ỨNG DỤNG

- TRÁM KHE: Sikaflex®-11 FC+ được thiết kế để trám kín các mối nối dọc và ngang, cách âm đường ống giữa bê tông và ván ốp, trám khe giữa các vách ngăn, trám kín đường nối, trám kín trong kết cấu kim loại và gỗ và cho kết cấu thông gió.
- KẾT DÍNH: Sikaflex®-11 FC+ được thiết kế như một chất kết dính đa năng dùng để kết dính trong nhà và ngoài trời, các bệ cửa sổ, ngưỡng cửa, bậc cầu thang, ván ốp chân tường, ván bảo vệ chống va đập, ván che phủ, và các cấu kiện đúc sẵn.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Độ bám dính rất tốt với hầu hết các vật liệu xây dựng.
- Khả năng chịu lực tốt.
- Khả năng chống chịu thời tiết tốt.
- Hấp thụ va đập và rung động.
- Phát thải rất thấp

TÍNH BỀN VỮNG

- Chứng nhận LEEDv5.
- Phân loại phát thải VOC GEV-Ecode EC1PLUS.
- Hạng A+ theo Quy định của Pháp về phát thải VOC

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Bảng công bố về hiệu năng của sản phẩm theo EN 15651-1 - Trám khe cho các khu vực không chịu kết cấu của tòa nhà - Các yếu tố liên quan mặt dựng - F EXT-INT CC 25HM.
- Bảng công bố về hiệu năng của sản phẩm theo EN 15651-4 - Trám khe cho các khu vực không chịu kết cấu của tòa nhà - Trám khe phần đường cho người đi bộ - PW EXT-INT CC 25HM.
- Báo cáo ASTM C920 cấp 35.
- Chứng nhận ISEGA sử dụng an toàn trong các công ty chế biến thực phẩm cũng như trong các phương tiện xe đông lạnh bảo quản thực phẩm tươi sống và cho các kho lạnh trong ngành thực phẩm.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Công nghệ <i>i</i> -Cure PU
Đóng gói	300 ml dạng ống 12 ống/ thùng
Màu sắc	Màu cơ bản: trắng, xám. <i>Những màu khác theo yêu cầu</i>
Hạn sử dụng	15 tháng kể từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản theo đúng tiêu chuẩn, chưa mở và không hư hỏng trong điều kiện khô ráo với nhiệt độ từ +5 °C tới +25 °C. Luôn luôn tham khảo trên bao bì sản phẩm.
Tỷ trọng	~1,35 kg/l (ISO 1138-1)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~39 - 41 (sau 28 ngày) (ISO 868)
Cường độ kéo	>1 MPa (ISO 37)
Khả năng chuyển vị	±35% (ASTM C719)

KHÁNG HOÁ CHẤT Kháng được nhiều loại hóa chất. Liên hệ phòng kỹ thuật của Sika để biết thêm thông tin.

Nhiệt độ làm việc -40 °C tới +80 °C.

Khe thiết kế Độ rộng của khe phải được thiết kế để phù hợp với sự dịch chuyển của khe. Độ rộng của khe phải ≥ 10 mm và ≤ 35 mm. Tỷ lệ giữa độ rộng và độ sâu phải được duy trì 2:1 cho khe mặt dựng (các trường hợp ngoại lệ, vui lòng tham khảo bảng dưới).

Kích thước khe điển hình cho mỗi nối giữa các tấm bê tông:

Khoảng cách khe (m)	Độ rộng khe tối thiểu (mm)	Độ sâu khe tối thiểu (mm)
2	10	10
4	15	10
6	20	10
8	30	15
10	35	17

Độ rộng khe tối thiểu cho các khe bao quanh cửa sổ là 10 mm. Tất cả các khe phải được thiết kế và định kích thước chính xác theo các tiêu chuẩn và các quy tắc thực thi có liên quan trước khi thi công. Dữ liệu cơ bản để tính toán độ rộng khe cần thiết bao gồm loại cấu trúc, kích thước, đặc tính kỹ thuật của vật liệu xây dựng liên kề, vật liệu cần trám kín và đặc tính tiếp xúc ánh nắng trực tiếp của các khe nối.

Các khe ≤ 10 mm chiều rộng thường để kiểm soát vết nứt và do đó khe thường không co giãn được.

Các khe lớn hơn vui lòng liên hệ với bộ phận kỹ thuật của Sika để biết thêm thông tin

THÔNG TIN THI CÔNG

Hiệu suất / Sản lượng	Kết dính	Kích thước	
	1 ống (300 ml) ~100 điểm hạt	Đường kính = 30 mm Chiều dày = 4 mm	
	~15 m dài	Đường kính đầu vòi = 5 mm (~20 ml/ 1m dài)	
	Trám khe		
	Chiều rộng khe mm	Chiều sâu khe mm	Chiều dài khe m/ ống (300 ml)
	10	10	3,0
	15	12	1,6
	20	17	0,9
	25	20	0,6
	30	25	0,4
	Định mức tiêu thụ phụ thuộc vào độ nhám và khả năng hấp thụ của bề mặt chất nền <i>Những số liệu này là lý thuyết và không chấp nhận cho bất kỳ vật liệu bổ sung do độ rỗng bề mặt, sự thay đổi về mức độ hoặc chất thải...</i>		
Vật liệu chèn	Sử dụng chất chèn khe backing rods cấu trúc dạng kín		
Nhiệt độ môi trường	+5°C tới +40°C.		
Nhiệt độ bề mặt	+5°C tới +40°C. Tối thiểu +3°C trên nhiệt độ điểm sương.		
Tốc độ đóng rắn	~3,5 mm trong 24 giờ (+23°C / 50% r.h.)		(CQP* 049-2)
	*Sika Corporate Quality Procedure		
Thời gian khô bề mặt	~70 phút (+23°C / 50% r.h.)		(CQP 019-1)

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Để đảm bảo khả năng hoạt động tốt, nhiệt độ của keo nên ở mức +20°C.
- Sự thay đổi nhiệt độ cao trong suốt quá trình thi công không được khuyến cáo (dịch chuyển keo trong quá trình đông cứng).
- Trước khi kết dính hoặc trám khe, cần kiểm tra độ bám dính và độ bền của sơn và lớp phủ bằng cách thực hiện một đường cắt nhỏ.
- Sikaflex®-11 FC+ có thể được sơn phủ với hầu hết hệ thống sơn phủ gốc nước và sơn phủ thông thường. Tuy nhiên, sơn phải được thử nghiệm để đảm bảo khả năng tương thích bằng cách thực hiện các thử nghiệm sơ bộ. Các kết quả tốt nhất có được khi keo đông cứng hoàn toàn trước. **Lưu ý:** Hệ thống sơn không có tính linh hoạt có thể làm giảm độ đàn hồi của keo và dẫn đến nứt màng sơn.
- Sự thay đổi màu sắc có thể xảy ra khi tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao và/ hoặc bức xạ tia cực tím (đặc biệt là với màu trắng). Tuy nhiên, sự thay đổi màu sắc chỉ là trạng thái tự nhiên hợp với nguyên tắc thẩm mỹ và không gây ảnh hưởng đến chất lượng cũng như độ bền của sản phẩm.

- Luôn luôn sử dụng Sikaflex®-11 FC+ cùng với các thiết bị gá cơ học cho các ứng dụng trên cao hoặc các vật nặng.
- Đối với các vật nặng cần sử dụng kèm với các thiết bị gá tạm thời cho đến khi Sikaflex®-11 FC+ hoàn toàn đông cứng.
- Thi công keo trên toàn bộ bề mặt vật liệu không được khuyến cáo vì phần bên trong của lớp keo không bao giờ có thể đông cứng được.
- Trước khi sử dụng Sikaflex®-11 FC+ trên bề mặt đá, vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika
- Không được sử dụng sản phẩm trên bề mặt bitum, bề mặt cao su tự nhiên, cao su EPDM hoặc trên bất kỳ vật liệu xây dựng nào có thể làm rỉ dầu, nhựa hay dung môi có thể gây ảnh hưởng đến chất kết dính.
- Không được sử dụng Sikaflex®-11 FC+ trên bề mặt polyethylene (PE), polypropylene (PP), polytetrafluoroethylene (PTFE / Teflon), và những vật liệu nhựa nhân tạo. Thử nghiệm sơ bộ phải được tiến hành hoặc liên hệ với phòng kỹ thuật của Sika.
- Không được sử dụng để trám khe trong và xung quanh hồ bơi và khu vực tiếp xúc hóa chất tẩy rửa Clo.
- Không được sử dụng cho khe dưới áp lực nước hoặc ngâm trong nước hoàn toàn.
- Không được sử dụng để trám khe nối vệ sinh.
- Không được sử dụng trám khe khớp nối sàn có mật độ lưu lượng cao. Liên hệ bộ phận kỹ thuật của Sika để được tư vấn sản phẩm thay thế.
- Không được sử dụng để trám và kết dính kết cấu kính nếu đường keo kết dính tiếp xúc trực tiếp với

ánh nắng mặt trời.

- Không để Sikaflex®-11 FC+ khi chưa đông cứng tiếp xúc với các sản phẩm có chứa cồn vì điều này có thể cản trở quá trình đông cứng của sản phẩm.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt phải được làm sạch, khô, đồng nhất và không chứa các chất bẩn chẳng hạn như bụi, dầu, mỡ, vữa xi măng, chất keo cũ và lớp sơn phủ có độ bám dính kém có thể ảnh hưởng đến độ bám dính của keo. Bề mặt chất nền nên đủ chắc chắn để kiểm soát các ứng suất gây ra trong quá trình keo bị xê dịch.

Việc chuẩn bị bề mặt có thể sử dụng cọ sắt, mài, chà nhám hoặc các dụng cụ cơ khí phù hợp khác.

Tất cả bụi, vật liệu lỏng lẻo hay bờ rời phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi bề mặt trước khi thi công bất kỳ chất kích hoạt, chất lót hoặc keo trám khe / kết dính nào.

Sikaflex®-11 FC+ có khả năng bám dính mà không sử dụng chất quét lót và/ hoặc chất kích hoạt nào. Tuy nhiên, để tăng tính hiệu quả bám dính và đạt được độ đồng nhất của keo thì việc sử dụng lớp lót và / hoặc quy trình xử lý bề mặt phải được tiến hành như sau:

Chất nền đặc chắc:

Nhôm, nhôm anod, thép không gỉ, thép mạ kẽm, PVC, kim loại được sơn tĩnh điện, gạch men hoặc bề mặt hơi thô ráp cần được chà nhám sơ qua. Lau sạch và xử lý với Sika® Aktivator-205 hoặc Sika® Cleaner P bằng khăn sạch. Thời gian se mặt >15 phút (<6 giờ). Những kim loại khác chẳng hạn như đồng, đồng thau và hợp chất pha trộn giữa titan-kẽm cần được lau sạch và xử lý trước với Sika® Aktivator-205 hoặc Sika® Cleaner P bằng khăn sạch. Thời gian se mặt >15 phút (<6 giờ). Sau đó quét Sika® Primer-3 N bằng cọ trước khi thi công keo. Thời gian se mặt >30 phút (<8 giờ). Đối với vật liệu PVC phải được lau sạch và xử lý với Sika® Primer-215 bằng cọ quét. Thời gian se mặt >15 phút (<8 giờ).

Bề mặt chất nền xốp:

Bề mặt bê tông, bê tông xốp, vữa và gạch gốc xi măng nên được xử lý Sika® Primer-3 N bằng cọ quét. Thời gian se mặt >30 phút (<8 giờ).

Lưu ý: Chất quét lót và chất kích hoạt bề mặt là chất làm tăng khả năng bám dính của keo lên bề mặt chất nền. Chúng không phải là chất thay thế cho việc làm sạch bề mặt hay cải thiện đáng kể cường độ của bề mặt chất nền.

Để được tư vấn và hướng dẫn cụ thể hơn xin vui lòng liên hệ với Phòng Dịch Vụ Kỹ Thuật của chúng tôi.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình áp dụng như được miêu tả trong hướng dẫn thi công, hướng dẫn sử dụng sản phẩm phải luôn được điều chỉnh theo các điều kiện thực tế ngoài hiện trường

Trình tự thi công kết dính:

Thi công

Sau khi việc chuẩn bị bề mặt đã hoàn tất, tiến hành lắp keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất.

Có thể thi công theo vệt dài hoặc theo điểm tùy thuộc vào từng ứng dụng. Chỉ sử dụng tay để giữ hai vật liệu cần kết dính ở đúng vị trí trước khi keo se mặt. Sai lệch vị trí có thể dễ dàng điều chỉnh và định vị lại trong vài phút đầu tiên sau khi thi công keo. Nếu cần thiết, có thể sử dụng băng dính tạm thời, nêm, hoặc các thiết bị hỗ trợ để giữ các vật liệu kết dính lại với nhau trong thời gian đông cứng ban đầu của keo.

Phần keo thừa khi chưa đông cứng trên bề mặt vật liệu phải được loại bỏ ngay lập tức. Cường độ cuối cùng sẽ đạt được sau thời gian đông cứng hoàn toàn của keo Sikaflex®-11 FC+ thường từ 24 giờ tới 48 giờ tại 23°C, tùy thuộc vào điều kiện môi trường và độ dày của lớp keo.

Trình tự thi công trám khe

Che phủ

Nên sử dụng băng keo che phủ cho các mép khe có yêu cầu về đường nối keo chính xác và gọn gàng. Tháo gỡ băng keo trước khi keo trám khe se mặt.

Chèn khe

Sau khi chuẩn bị bề mặt chất nền xong, đưa vật liệu chèn vào khe theo đúng độ sâu yêu cầu.

Chất quét lót

Thi công và chọn lựa chất quét lót phù hợp theo khuyến cáo từ tài liệu xử lý bề mặt. Tránh thi công quá nhiều gây hiện tượng ứ đọng dịch ở đáy khe

Thi công

Gắn keo vào súng và cắt đầu vòi theo khuyến cáo từ nhà sản xuất. Thi công Sikaflex®-11 FC+ và đảm bảo keo tiếp xúc hoàn toàn các cạnh của khe và tránh cuộn khí trong quá trình thi công

Hoàn thiện

Hoàn thiện bề mặt keo sau khi thi công càng sớm càng tốt, sử dụng sản phẩm Sika® Tooling Agent N để làm mịn bề mặt. Không sử dụng các sản phẩm có chứa dung môi.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ thi công ngay lập tức sau khi sử dụng bằng Sika® Remover-208. Một khi keo đã đông cứng chỉ có thể làm sạch bằng cơ học. Để lau chùi những vùng da bị dính keo sử dụng Sika® Cleaning Wipes-100.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về

Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-11 FC+

Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 03.01

020513010000000019

khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex®-11 FC+
Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 03.01
02051301000000019